

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYẾN 291

Phẩm 36: VƯỚNG MẮC VÀ KHÔNG VƯỚNG MẮC VỀ TƯỞNG (5)

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành năm loại mắt, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành sáu phép thân thông, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành mười lực của Phật, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành pháp không quên mất, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tánh luôn luôn xả, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành trí Nhất thiết, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả Dự lưu, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả vị Độc giác, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nếu chẳng hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, chấp trước và chẳng chấp trước về tướng là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với sắc chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với thọ, tưởng, hành, thức chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với nhãm xứ chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với sắc xứ chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với nhãm giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với nhĩ giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tỳ giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với thiêt giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với thân giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với ý giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với địa giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với vô minh chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với Bố thí ba-la-mật-đa chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với Tịnh giới, An nhãm, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với pháp không bên trong chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với chân như chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với Thánh đế khổ chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với bốn Tinh lự chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tám Giải thoát chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với bốn Niệm trụ chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với pháp môn giải thoát Không chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với mười địa Bồ-tát chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với năm loại mắt chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với sáu phép thần thông chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với mươi lực của Phật chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với pháp không quên mất chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với tánh luôn luôn xả chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với trí Nhất thiết chẳng khởi tướng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với trí Đạo tướng, trí

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Nhất thiết tưởng chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với quả Dự lưu chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước, đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với quả vị Độc giác chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng khởi tưởng chấp trước và chẳng chấp trước là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật hết sức đặc biệt! Pháp tánh sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, hoặc nói hoặc chẳng nói đều chẳng tăng chẳng giảm.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Pháp tánh sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, hoặc nói hoặc chẳng nói đều chẳng tăng chẳng giảm.

Này Thiện Hiện, giả sử Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trọn đời khen hay chê về hư không thì hư không kia vẫn không tăng không giảm. Pháp tánh sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy cũng giống như vậy, hoặc khen hay chê cũng chẳng tăng chẳng giảm.

Này Thiện Hiện, thí như nhà ảo thuật đối với việc khen hay chê, chẳng tăng chẳng giảm, không buồn không vui. Pháp tánh sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy cũng giống như thế, hoặc nói hoặc chẳng nói, vốn vẫn không khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa là việc rất khó, bởi vì Bát-nhã ba-la-mật-đa này, hoặc tu hoặc chẳng tu cũng không tăng không giảm, cũng không thuận, trái; thấy mà phải chuyên cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy cho đến quả vị Giác ngộ cao tột không hề thoái chuyển. Vì sao? Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như tu hư không, hoàn toàn không có sở hữu. Bạch Thế Tôn, như trong hư không không có sắc có thể an lập, không có thọ, tưởng, hành, thức có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có nhãn xứ có thể an lập, không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có sắc xứ có thể an lập, không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có nhãn giới có thể an lập, không có

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có nhã giới có thể an lập, không có thanh giới, nhã thức giới và nhã xúc cùng các thọ do nhã xúc làm duyên sinh ra có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có tỳ giới có thể an lập, không có hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có thiệt giới có thể an lập, không có vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có thân giới có thể an lập, không có xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có ý giới có thể an lập, không có pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có địa giới có thể an lập, không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có vô minh có thể an lập, không có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có Bố thí ba-la-mật-đa có thể an lập, không có Tịnh giới, An nhã, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có pháp không bên trong có thể an lập, không có pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nói tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có chân như có thể an lập, không có pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có Thánh đế khổ có thể an lập, không có Thánh đế tập, diệt, đạo có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có bốn Tịnh lự có thể an lập, không có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có tám Giải thoát có thể an lập, không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

có tám Thắng xứ, chín Định thứ đê, mười Biến xứ có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có bốn Niệm trụ có thể an lập, không có bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có pháp môn giải thoát Không có thể an lập, không có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có mười địa Bồ-tát có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có năm loại mắt có thể an lập, không có sáu phép thần thông có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có mươi lực của Phật có thể an lập, không có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có pháp không quên mất có thể an lập, không có tánh luôn luôn xả có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có trí Nhất thiết có thể an lập, không có trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có tất cả pháp môn Đà-la-ni có thể an lập, không có tất cả pháp môn Tam-ma-địa có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có quả Dự lưu có thể an lập, không có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán có thể an lập; việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có quả vị Độc giác có thể an lập, việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể an lập, việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bạch Thế Tôn, như trong hư không, không có quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật có thể an lập, việc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy có khả năng mặc áo giáp đại công đức như thế, chúng con và hữu tình đều nêu kính lễ.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì các hữu tình, mặc áo giáp đại công đức, chuyên cần tinh tấn thì cũng giống như vì hư không, mặc áo giáp đại công đức phát khởi chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì muốn cho hạnh nguyện giải thoát hữu tình được thành tựu trọn vẹn, nên mặc áo giáp đại công đức, chuyên cần tinh tấn, thì cũng giống như vì hư không, mặc áo giáp đại công đức, phát khởi chuyên cần tinh tấn nhằm đạt được sự thành tựu trọn vẹn về giải thoát.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì tất cả pháp mà mặc áo giáp đại công đức,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

chuyên cần tinh tấn thì cũng như vì hư không, mặc áo giáp đại công đức, phát khởi chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì cứu vớt hữu tình, khiến ra khỏi nẻo sinh tử, nên mặc áo giáp đại công đức, chuyên cần tinh tấn, thì cũng như vì để nhắc bổng hư không đặt lên chỗ rất cao mà mặc áo giáp đại công đức phát khởi chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát đắc Đại tinh tấn ba-la-mật-đa, vì các loại hữu tình như hư không, khiến họ mau thoát khỏi nẻo sinh tử, phát khởi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát đắc đại thân lực chẳng thể nghĩ bàn, không gì sánh kịp, vì các biến pháp tánh như hư không, nên mặc áo giáp đại công đức, phát khởi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vô cùng dũng mãnh, vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật như hư không, nên mặc áo giáp công đức, phát khởi sự chuyên cần tinh tấn.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì các loại hữu tình như hư không, dốc tu khổ hạnh, muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột, rất là ít có. Vì sao? Bạch Thế Tôn, giả sử chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đầy cả thế giới ba lần ngàn, nhiều như rừng tre, mè, lau, mía... hoặc trải qua một kiếp hay hơn một kiếp, vì các hữu tình thường thuyết giảng chánh pháp để độ vô lượng, vô biên hữu tình, khiến nhập Niết-bàn, an lạc rốt ráo, nhưng thế giới hữu tình chẳng tăng chẳng giảm. Vì sao? Vì các loài hữu tình đều không có sở hữu, bản tánh là xa lìa.

Bạch Thế Tôn, giả sử chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đầy khắp trong mười phương thế giới như cát sông Hằng; nhiều như các rừng tre, mè, lau, mía... hoặc trải qua một kiếp hay hơn một kiếp, vì các hữu tình thường thuyết giảng chánh pháp để độ vô lượng, vô biên hữu tình, khiến nhập Niết-bàn, an lạc rốt ráo, nhưng thế giới hữu tình chẳng tăng chẳng giảm. Vì sao? Vì các loài hữu tình đều không có sở hữu, bản tánh là xa lìa.

Bạch Thế Tôn, giả sử chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đầy khắp tất cả mươi phương thế giới nhiều như rừng tre, mè, lau, mía... hoặc trải qua một kiếp hay hơn một kiếp, vì các hữu tình thường thuyết giảng chánh pháp để độ vô lượng, vô biên hữu tình, khiến vào Niết-bàn, an lạc rốt ráo, nhưng thế giới hữu tình chẳng tăng chẳng giảm. Vì sao? Vì các loài hữu tình đều không có sở hữu, bản tánh là xa lìa.

Bạch Thế Tôn, do nhân duyên ấy, con nói thế này, Đại Bồ-tát vì các loài hữu tình như hư không, muốn cho hạnh nguyện giải thoát họ đạt được sự thành tựu trọn vẹn, cần tu khổ hạnh, dốc chứng quả vị Giác ngộ cao tột, rất là ít có.

Bấy giờ, trong pháp hội có một Bí-sô thầm nghĩ thế này: "Ta nên kính lê Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Ở đây, tuy không có các pháp sinh diệt, nhưng mà có giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát trí kiến uẩn, có thể an lập được; cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán có thể an lập được; cũng có quả vị Độc giác có thể an lập được; cũng có quả vị Giác ngộ cao tột có thể an lập được; cũng có ngôi báu Phật, Pháp, Tăng có thể an lập được; cũng có sự chuyển vận bánh xe pháp mầu nhiệm, độ các loại hữu tình có thể an lập được.

Đức Phật biết ý nghĩ ấy, bảo rằng:

–Này Bí-sô, đúng vậy, đúng vậy! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vi diệu, khó lường.

Lúc này, Thiên đế Thích hỏi Cụ thọ Thiện Hiện:

–Thưa Đại đức, nếu Đại Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì nên học

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

như thế nào?

Thiện Hiện đáp:

–Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát muốn học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì nên học như học về hư không.

Khi ấy, Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã diễn nói này, thọ trì, đọc tụng, tư duy như lý, vì người khác diễn nói, thì con sẽ làm thế nào để bảo vệ? Cúi xin Thế Tôn rủ lòng thương chỉ giáo.

Cụ thọ Thiên Hiện bèn bảo Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, ông thấy có pháp để có thể bảo vệ chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Dạ không, thưa Đại đức! Tôi không thấy có pháp để có thể bảo vệ.

Thiện Hiện nói:

–Này Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ nào an trú như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã diễn nói, tức là đã bảo vệ Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu thiện nam, thiện nữ nào an trú như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã diễn nói, thường chẳng xa lìa, thì nên biết, tất cả hàng người và phi nhân... muốn tìm kiếm chỗ sơ hở để làm hại, hoàn toàn không thể được.

Này Kiều-thi-ca, nếu muốn bảo vệ các Bồ-tát an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như đã diễn nói, thì cũng như muốn bảo vệ hư không không khác.

Này Kiều-thi-ca, nếu muốn bảo vệ các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì đó là sự luồng công nhọc mệt, hoàn toàn không ích lợi.

Này Kiều-thi-ca, theo ý ông thì sao, có thể bảo vệ ảo thuật, chiêm bao, tiếng vang, ảnh tượng, bóng nắng, ánh chớp, sự biến hóa và thành ảo chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Dạ, không, thưa Đại đức!

Thiện Hiện nói:

–Này Kiều-thi-ca, muốn bảo vệ các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như thế, luồng công mệt nhọc, hoàn toàn không lợi ích.

Này Kiều-thi-ca, theo ý ông thì sao? Có thể bảo vệ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các việc biến hóa mà Phật đã thể hiện chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Dạ, không, thưa Đại đức!

Thiện Hiện nói:

–Này Kiều-thi-ca, nếu muốn bảo vệ các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như thế, luồng công mệt nhọc, hoàn toàn không lợi ích.

–Này Kiều-thi-ca, theo ý ông thì sao? Có thể bảo vệ chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Dạ, không, thưa Đại đức!

Thiện Hiện nói:

–Này Kiều-thi-ca, nếu muốn bảo vệ các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như thế, luồng công mệt nhọc, hoàn toàn không lợi ích.

Bấy giờ, Thiên đế Thích hỏi Cụ thọ Thiên Hiện:

– Thưa Đại đức, thế nào là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, như chiêm bao, như tiếng vang, như ảnh tượng, như bóng nắng, như bóng sáng, như sự biến hóa, như thành ảo mà Đại Bồ-tát ấy chẳng chấp là ảo ảnh, là chiêm bao, là tiếng vang, là ảnh tượng, là bóng nắng, là bóng sáng, là sự biến hóa, là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh, do chiêm bao, do tiếng vang, do ảnh tượng, do bóng nắng, do bóng sáng, do sự biến hóa, do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh, thuộc chiêm bao, thuộc tiếng vang, thuộc ảnh tượng, thuộc bóng nắng, thuộc bóng sáng, thuộc sự biến hóa, thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh, nương chiêm bao, nương tiếng vang, nương ảnh tượng, nương bóng nắng, nương bóng sáng, nương sự biến hóa, nương thành ảo?

Thiện Hiện đáp:

– Nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là sắc, là thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng chấp thuộc sắc, thuộc thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng chấp nương sắc, nương thọ, tưởng, hành, thức là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Nay Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là nhãm xứ, là nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, cũng chẳng chấp thuộc nhãm xứ, thuộc nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, cũng chẳng chấp nương nhãm xứ, nương nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Nay Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là sắc xứ, là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng chẳng chấp thuộc sắc xứ, thuộc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng chẳng chấp nương sắc xứ, nương thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Nay Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là nhãm giới, là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp thuộc nhãm giới, thuộc sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp nương nhãm giới, nương sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Nay Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là nhĩ giới, là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp thuộc nhĩ giới, thuộc thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp nương nhĩ giới, nương thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là tỳ giới, là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp thuộc tỳ giới, thuộc hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp nương tỳ giới, nương hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là thiệt giới, là vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp thuộc thiệt giới, thuộc vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp nương thiệt giới, nương vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là thân giới, là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp thuộc thân giới, thuộc xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp nương thân giới, nương xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là ý giới, là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp thuộc ý giới, thuộc pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng chấp nương ý giới, nương pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là địa giới, là hỏa, phong, khôn, thức giới, cũng chẳng chấp thuộc địa giới, thuộc hỏa, phong, khôn, thức giới, cũng chẳng chấp nương địa giới, nương thủy, hỏa, phong, khôn, thức giới là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là vô minh, là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, cũng chẳng chấp thuộc vô minh, thuộc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

cũng chẳng chấp nương vô minh, nương hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là Bố thí ba-la-mật-đa, là Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng chẳng chấp thuộc Bố thí ba-la-mật-đa, thuộc Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng chẳng chấp nương Bố thí ba-la-mật-đa, nương Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là pháp không bên trong, là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cũng chẳng chấp thuộc pháp không bên trong, thuộc pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, cũng chẳng chấp nương pháp không bên trong, nương pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là chân như, là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cũng chẳng chấp thuộc chân như, thuộc pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cũng chẳng chấp nương chân như, nương pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là Thánh đế khổ, là Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng chẳng chấp thuộc Thánh đế khổ, thuộc Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng chẳng chấp nương Thánh đế khổ, nương Thánh đế tập, diệt, đạo là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

Này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng chấp là bốn Tịnh lự, là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cũng chẳng chấp thuộc bốn Tịnh lự, thuộc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cũng chẳng chấp nương bốn Tịnh lự, nương bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy biết các pháp như ảo ảnh, cho đến như thành ảo, mà chẳng chấp là ảo ảnh cho đến là thành ảo, cũng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

chẳng chấp do ảo ảnh cho đến do thành ảo, cũng chẳng chấp thuộc ảo ảnh cho đến thuộc thành ảo, cũng chẳng chấp nương ảo ảnh cho đến nương thành ảo.

□